

Đơn đặt hàng / Purchase Order  
Được phê duyệt bởi: Lê Đông



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>Chi nhánh Hưng Yên - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce<br>Căn RA1, Tầng 01, Tòa A1 Khu căn hộ Rừng Cọ, KĐT TM và DL Văn Giang, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam<br>MST: 0104918404-056<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>3572-WM+ HYN S1-01 Tòa Sky 1(B1) Ecopark<br>3572 - WM+ HYN S1-01 Tòa Sky 1(B1) Ecopark<br>Căn S1-01, tầng 1 tháp Sky 1(B1), Khu căn hộ Vịnh Thủy -, Ecopark, xã Xuân Quan, Huyện Văn Giang, T. Hưng Yên Việt Nam<br>2471066866-35721<br><b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4180795185<br>Ngày đặt hàng (PO date) 03.12.2025<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 102 - T.phẩm công nghệ<br>Người đặt hàng (Purchaser) ROP Integration User<br>Số điện thoại<br>Email<br>Ngày giao (Delivery Date) 10.12.2025<br>Ghi chú D0008234005 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| Stt (No.)                                              | Tên hàng (Item Description)                          | Mã vạch (Barcode) | Số lượng (Quantity) | ĐVT (Unit) | Đơn giá (Unit Price) | Thành tiền (VND) (Amount) |
|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|---------------------|------------|----------------------|---------------------------|
| 10                                                     | 10405642<br>BRINGRAE Sữa tiết trùng h.dừa lười 200ml | 8801104940153     | 4                   | G6         | 87,273               | 349,092                   |
| 11                                                     | 10405642<br>BRINGRAE Sữa tiết trùng h.dừa lười 200ml | 8801104940153     | 2                   | G6         | 0                    | 0                         |
| 20                                                     | 10198650<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng v.Chuối(200ml*3) | 8801104947480     | 8                   | G3         | 43,636               | 349,088                   |
| 21                                                     | 10198650<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng v.Chuối(200ml*3) | 8801104947480     | 4                   | G3         | 0                    | 0                         |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>698,180</b>            |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>55,854.4</b>           |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>55,854.4</b>           |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>754,034.4</b>          |

Người lập đơn hàng  
(Created By)

Quản lý ngành hàng  
(Department Manager)

Quản lý siêu thị  
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.